

# QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CÔNG TÁC HẬU CẦN TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

NGUYỄN HỮU HOẠT

*Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng*

Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước trước hết là thắng lợi của đường lối chính trị, đường lối quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn và sáng tạo của Đảng. Một trong những thành công lớn trong hoạch định đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là Đảng đã xác định đúng đắn những quan điểm cơ bản về công tác hậu cần (CTHC) bảo đảm cho chiến tranh chống xâm lược, bảo vệ độc lập, tự do, thống nhất đất nước. CTHC có vai trò rất quan trọng, một yếu tố cấu thành sức mạnh tổng hợp của quân đội, góp phần quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

**T**rong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đặc điểm nổi bật của CTHC là: hậu cần bảo đảm cho cuộc chiến tranh nhân dân lớn nhất trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chiến tranh diễn ra trên một không gian rộng lớn (trên khắp các chiến trường, trải rộng cả hai miền đất nước, cả ba nước Đông Dương), trong một thời gian dài (21 năm), lần lượt chống lại các chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ. Lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân phát triển với quy mô lớn, đến hàng triệu quân. “Tổng quân số của ta năm 1959 là 20 vạn, năm 1973 là 106,1 vạn”, liên minh chiến đấu với các lực lượng vũ trang cách mạng Lào và Campuchia; có trang bị kỹ thuật ngày càng nhiều, chủng loại ngày càng phức tạp, trình độ hiện đại ngày càng cao, vận dụng nhiều hình thức tác chiến từ thấp đến cao, từ phân tán đến tập trung, tiến đến tác chiến hiệp đồng quân, binh chủng quy mô lớn sử dụng nhiều sư đoàn, nhiều quân đoàn trong một chiến dịch, một đợt tác chiến.

Đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, trung thành và vận dụng sáng tạo lý luận Mác-

Lênin vào điều kiện thực tiễn của CTHC trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng đã sáng suốt đề ra những quan điểm chỉ đạo mặt công tác này, cụ thể là:

## 1. Công tác hậu cần là một mặt công tác quân sự góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp của các lực lượng vũ trang

Công tác quân sự của Đảng gồm ba mặt: tham mưu, chính trị, hậu cần (bao gồm cả kỹ thuật). CTHC là khâu nối liền kinh tế đất nước, hậu phương với tiền tuyến, với lực lượng vũ trang. Tiềm lực kinh tế, mọi nguồn nhân lực, vật lực của đất nước, của hậu phương huy động cho quốc phòng, cho chiến tranh có trở thành sức mạnh quân sự hay không, có đến được với các lực lượng vũ trang đang chiến đấu trên chiến trường hay không đều phải thông qua CTHC. Hậu cần đảm nhiệm tiếp nhận, tạo nguồn, khai thác, bảo quản, vận chuyển, cung cấp tới từng cơ quan, đơn vị. Hậu cần góp phần tạo nên sức mạnh chiến đấu của quân đội, của các lực lượng vũ trang, quyết định đến thắng lợi của cuộc chiến tranh.

Đảng ta xác định: “Hậu phương của quân đội là khâu liên hệ giữa hậu phương của nhà nước với quân đội tác chiến ở tiền tuyến. Tổ chức và công tác hậu cần có một tác dụng rất trọng yếu là bảo đảm toàn bộ vật chất cho sinh hoạt và chiến đấu của quân đội”. Quân ủy Trung ương cũng đã khẳng định trong chiến tranh hiện đại, “nếu không có tổ chức hậu cần mạnh... thì dù quân đội có anh dũng, thiện chiến đến đâu cũng khó mà giành được thắng lợi”<sup>3</sup>.

Theo quan điểm chỉ đạo của Đảng về CTHC, các hoạt động của CTHC gồm: tạo nguồn hậu cần, tổ chức quản lý hậu cần, tổ chức bảo đảm hậu cần và xây dựng ngành hậu cần. Các hoạt động đó hướng tới thực hiện nhiệm vụ bảo đảm đầy đủ vật chất, kỹ thuật, sinh hoạt, y tế, vận tải... cho các lực lượng vũ trang xây dựng và chiến đấu. CTHC “Phải bảo đảm mọi nhu cầu vật chất cho kế hoạch xây dựng quân đội tiến lên chính quy, hiện đại. Thời bình phải bảo đảm mọi nhu cầu huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu của quân đội. Thời chiến phải bảo đảm cho quân đội nhân dân tác chiến trong mọi hoàn cảnh...”<sup>4</sup>. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhiệm vụ CTHC là “... phải bảo đảm cho cả ba chiến trường: miền Bắc, miền Nam, Lào..., cho cả ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lấy việc bảo đảm cho quân chủ lực là chính”<sup>5</sup>, ngoài ra còn làm tốt nhiệm vụ chi viện cho chiến trường Lào và chiến trường Campuchia về mặt hậu cần. Các nhiệm vụ công tác đều hướng tới mục tiêu: “*Tài cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”.

## **2. Giao thông vận tải là công tác trung tâm đột xuất của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước**

Hậu phương trong chiến tranh là yếu tố thường xuyên quyết định đến thắng lợi của cuộc chiến. Tuy nhiên, vai trò, tác dụng và sức mạnh của hậu phương trong chiến tranh chỉ phát huy đầy đủ khi

hậu phương đó được nối liền với tiền tuyến bằng hệ thống giao thông thông suốt. Phải tổ chức tốt công tác vận chuyển chi viện cho chiến trường thì sức mạnh và tiềm lực kinh tế, quốc phòng mới trở thành sức mạnh chiến đấu và chiến thắng.

Nhận rõ vai trò to lớn của công tác vận chuyển chi viện cho chiến trường ngay từ năm 1959, Đảng đã xác định: “Việc huy động lực lượng để vận chuyển tiếp tế cho cách mạng miền Nam là rất cần kíp. Vì vậy, việc làm đường không chỉ để tiếp tế mà còn sử dụng sau này nữa”<sup>6</sup> và đã chỉ đạo xây dựng các tuyến vận tải đường bộ dọc dài Trường Sơn và đường thủy trên Biển Đông để vận chuyển cán bộ, vũ khí và những hàng hóa cần thiết cho miền Nam.

Thực tiễn diễn biến trên chiến trường miền Nam từ khi đế quốc Mỹ leo thang, mở rộng chiến tranh (1965), nhu cầu nhận được chi viện sức người, sức của ngày càng lớn và cấp thiết. Trước vấn đề đó, Đảng nhấn mạnh: “Đề tăng cường chi viện cho miền Nam, vấn đề mấu chốt là phải bảo đảm thông suốt giao thông vận tải...”; “... vấn đề có tầm chiến lược quan trọng nhất, cấp bách nhất hiện nay là phải bảo đảm cho được giao thông vận tải từ Bắc vào Nam”<sup>7</sup> và “... tập trung sức bảo vệ và bảo đảm giao thông vận tải là nhiệm vụ đột xuất số một hiện nay”<sup>8</sup>.

Giao thông vận tải vốn là công tác trung tâm của CTHC trong chiến tranh, đã trở thành công tác đột xuất trước mắt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân từ khi đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh. Để thực hiện tốt công tác trung tâm đột xuất này, các cấp ủy đảng, cấp chỉ huy cần phải: Thường xuyên giáo dục cho mọi người thấu suốt nhiệm vụ, xây dựng ý chí quyết tâm cao, phát huy khí thế cách mạng tiến công, khắc phục mọi khó khăn vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Vì, “Nhiệm vụ bảo vệ giao thông rất cần thiết, có tầm quan trọng chiến lược, cho nên phải thấu suốt từ trên xuống dưới, trước hết là trong cấp ủy, trong cán bộ”<sup>10</sup>. Huy động mọi lực lượng, phương tiện, nêu cao

quyết tâm gấp rút, bí mật xây dựng, hoàn thiện và bảo vệ các tuyến đường vận tải thông suốt tới từng chiến trường. “Phải huy động mọi lực lượng và phương tiện cần thiết của quân đội, của Bộ Giao thông vận tải, của Nhà nước, của nhân dân địa phương. Nếu cao quyết tâm và phát huy tinh thần sáng tạo tìm mọi biện pháp khắc phục mọi khó khăn, trở ngại để kiên quyết đánh thắng địch, bảo đảm giao thông thông suốt, hoàn thành kế hoạch vận chuyển trong mọi tình huống”<sup>11</sup>. Kết hợp linh hoạt, sáng tạo các phương thức vận chuyển vừa thô sơ, vừa hiện đại, cả đường bộ, đường thủy, đường sắt và cả đường không để mang lại hiệu suất vận chuyển cao nhất đáp ứng yêu cầu của các chiến trường. “Lấy vận tải cơ giới làm chủ yếu, tích cực tận dụng mọi phương tiện thô sơ. Kết hợp chặt chẽ vận chuyển cơ giới và thô sơ, kết hợp chặt chẽ vận tải đường bộ với vận tải đường thủy, kết hợp đánh, phòng, tránh để thắng địch”<sup>12</sup>.

### 3. Hậu cần toàn dân; cần, kiệm, dựa vào sức mình là chính

Hậu cần toàn dân là sự cụ thể hóa đường lối chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện; quan điểm sử dụng và phát huy sức mạnh tổng hợp của Đảng trong CTHC. Để cập quan điểm này, Đảng xác định: “Phải quán triệt vào công tác hậu cần đường lối quân sự của Đảng về chiến tranh nhân dân, quân đội nhân dân”<sup>13</sup>, “Phải quán triệt hơn nữa phương châm dựa vào dân, nhưng phải bồi dưỡng sức dân, công tác bảo đảm hậu cần cho các lực lượng vũ trang phải dựa vào dân, trên cơ sở sức sống của nhân dân”<sup>14</sup>.

Thực hiện hậu cần toàn dân trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là: phát huy tinh ưu việt của chế độ XHCN, thực hiện toàn dân làm hậu cần một cách có tổ chức, có chỉ đạo chặt chẽ để hoàn thành tốt nhiệm vụ hậu phương lớn về mặt hậu cần và bảo đảm đánh thắng chiến tranh phá hoại của Mỹ trên miền Bắc; động viên và tổ chức toàn

dân tham gia làm tốt công tác vận tải - nhiệm vụ trung tâm của CTHC; huy động và tổ chức nhân dân tham gia làm tốt CTHC ở tiền tuyến lớn miền Nam, bảo đảm cho mọi thứ quân chiến đấu và chiến thắng; phối hợp chặt chẽ hoạt động của hậu cần quân đội với hậu cần nhân dân, lấy hoạt động hậu cần quân đội làm nòng cốt để toàn dân tham gia làm hậu cần phục vụ cho chiến tranh.

Cần, kiệm, dựa vào sức mình là chính trong CTHC là yêu cầu đặt ra nhằm xây dựng quân đội, xây dựng đất nước, củng cố quốc phòng để có đủ khả năng đáp ứng mọi nhu cầu về sức người, sức của cho chiến tranh. Quân ủy Trung ương khẳng định phải: “Quán triệt tốt hơn nữa phương châm dựa vào sức mình là chính, đồng thời ra sức tranh thủ sự viện trợ của các nước anh em. Phải đề cao tinh thần tiết kiệm để tiết kiệm trong việc động viên và sử dụng sức người, sức của của ta. Phải nâng cao trình độ tổ chức để sử dụng hợp lý nhất, phát huy được tác dụng cao nhất sức lao động, tinh thần, trí tuệ, tài năng của mỗi cán bộ, chiến sỹ và mọi người dân của ta. Phải biết quý trọng từng viên đạn, từng hạt gạo, giọt xăng, phải sử dụng sao cho hợp lý nhất, tiết kiệm nhất. Kiên quyết chống lãng phí, tham ô, vô trách nhiệm”<sup>15</sup>.

Quán triệt quan điểm của Đảng về hậu cần toàn dân, cần, kiệm, dựa vào sức mình là chính phải ra sức thi đua lao động sáng tạo, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí để phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, tăng nguồn bảo đảm hậu cần cho chiến tranh; quản lý chặt chẽ cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm giữ vững và nâng cao khả năng bảo đảm hậu cần cho lực lượng vũ trang trong chiến tranh. “Quản lý chặt chẽ và sử dụng hợp lý sức người, sức của là một trong những yêu cầu hết sức quan trọng và cấp bách... Đó cũng là nội dung cơ bản của quan điểm cần kiệm xây dựng quân đội của Đảng ta”<sup>16</sup>. Ra sức tranh thủ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế bằng việc tổ chức tốt việc tiếp nhận, bảo

quản, vận chuyển, phân phối và sử dụng có hiệu quả các nguồn viện trợ quốc tế; đồng thời, tổ chức tốt việc thu hồi, quản lý và sử dụng có hiệu quả chiến lợi phẩm thu được trên chiến trường.

Quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là quá trình Đảng bổ sung, hoàn chỉnh đường lối cách mạng nói chung, trong đó có đường lối về CTHC nói riêng. Với việc xác lập các quan điểm về CTHC mang tính hệ thống, toàn diện từ xác định vị trí, vai trò, nội dung, nhiệm vụ đến cách thức tổ chức và lực lượng tiến hành... đánh dấu bước phát triển mới trong nhận thức của Đảng về công tác này. Những quan điểm đó là cơ sở, điểm xuất phát để các cấp ủy đảng, các ngành trong cả nước, nhất là ngành Hậu cần quân đội, xác định nội dung, nhiệm vụ, cách thức, biện pháp tổ chức thực hiện phù hợp với cơ quan, đơn vị mình, nhằm huy động tối đa sức người, sức của, kết hợp chặt chẽ với nguồn viện trợ quốc tế, tạo ra sức mạnh hậu cần lớn nhất bảo đảm cho chiến tranh giành thắng lợi.

Thắng lợi của CTHC trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước khẳng định tính đúng đắn và sáng tạo của Đảng trong hoạch định đường lối CTHC, các quan điểm chỉ đạo công tác. Các quan điểm đó góp phần hoàn thiện hệ thống lý luận về xây dựng hậu phương và CTHC bảo đảm thắng lợi của cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc; góp phần bổ sung, phát triển kho tàng lý luận, khoa học nghệ thuật quân sự của Đảng. Ngày nay, cần tiếp tục nghiên cứu CTHC, vận dụng nâng cao hơn nữa sức mạnh và hiệu quả CTHC bảo đảm cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1. Quân ủy Trung ương: *Đồ thị về quân số*, Hồ sơ số 862/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T.18, tr. 225-226

3. Quân ủy Trung ương: *Nghị quyết Tổng quân ủy tháng 3 năm 1959*, Hồ sơ số 236/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

4. Tổng cục Hậu cần: *Biên niên sự kiện lịch sử Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam (1954-1975)*, Nxb QĐND, H, 1992, tr. 36

5. Quân ủy Trung ương: *Nghị quyết của Quân ủy Trung ương tháng 11-1964*, Hồ sơ số 385/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

6. Quân ủy Trung ương: *Tổng quân ủy gửi Quân khu ủy IV tháng 4/1959*, Hồ sơ số 243/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

7, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T.26, tr. 645, 604

9. *SĐL*, T. 33, tr. 312

10. Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam: *Lịch sử Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb QĐND, H, 2010, T.2, tr. 351

11. Quân ủy Trung ương: *Nghị quyết của Hội nghị Thường trực Quân ủy Trung ương về vấn đề bảo đảm hậu cần trong thời hình hiện nay*, Hồ sơ số 568/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

12. Đinh Văn Thiên, Đoàn Thị Lợi, Phạm Văn Thảo: *Đường Hồ Chí Minh*, Nxb QĐND, H, 2007, tr. 27

13. Đảng bộ Tổng cục Hậu cần: *Lịch sử Đảng bộ Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb QĐND, H, 2010, tr. 260

14. Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Tổng cục Hậu cần: *Nghị quyết hội nghị Đảng ủy Tổng cục Hậu cần lần thứ nhất*, Hồ sơ số 365/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T.18, tr. 300

16. Quân ủy Trung ương: *Báo cáo của Quân ủy Trung ương tại Hội nghị Bộ Chính trị ngày 16-11-1968*, Hồ sơ số 551/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

17. Quân ủy Trung ương: *Chi thị về việc tổng kiểm tra tháng 7/1969*, Hồ sơ số 619/QUTW. Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Bộ Quốc phòng

18. Tổng cục Hậu cần: *Công tác hậu cần Chiến dịch Hồ Chí Minh*, Nxb QĐND, H, 1998, tr. 68

19, 20. Tổng cục Hậu cần: *Tổng kết hậu cần trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)*, Nxb QĐND, H, 2001, tr. 509-512, 522-523.